|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠOTHÀNH PHỐ THUẬN AN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH HÒA 2** |  |
|  |  |
| Số: ….../KH-THBH2 | *Bình Hòa, ngày tháng năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**Công tác chủ nhiệm năm học 2020-2021**

*Căn cứ Công văn 478/PGDĐT-GDTH ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thuận An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021;*

*Căn cứ Kế hoạch số 402/KH-THBH2 ngày 23 tháng 10 năm 2020 của trường Tiểu học Bình Hòa 2 về Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021.*

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng Kế hoạch Công tác chủ nhiệm năm học 2020-2021 như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

Được sự quan tâm của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thuận An và của Ủy ban nhân dân thành phố Thuận An, Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa.

Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên luôn nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, trình độ chuyên môn khá vững vàng.

Có đầy đủ cơ sở vật chất để phục vụ cho việc dạy và học cũng như các hoạt động của nhà trường.

Phối hợp tốt với cha mẹ học sinh để nắm bắt kịp thời việc giảng dạy của nhà trường. Đa số các em học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, thực hiện tốt nội quy nề nếp của trường, biết vâng lời thầy cô.

**2. Khó khăn**

Đơn vị có số lượng giáo viên trẻ khá nhiều nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong chuyên môn. Tâm lý quản lý và kinh nghiệm giáo viên chủ nhiệm các lớp chưa đồng bộ.

Bên cạnh đó, nhà trường còn thiếu biên chế nên việc phân công công tác còn gặp khó khăn.

Địa bàn dân cư đông, thành phần học sinh đa dạng, sự quan tâm còn hạn chế. Học sinh ngoài địa bàn đến nhập học nhiều. Số học sinh toàn trường: 1758 học sinh/ 39 lớp - tỷ lệ: 45,1 học sinh/lớp.

**3. Nhân sự, trường lớp, cơ sở vật chất**

***3.1. Tình hình cán bộ, giáo viên, nhân viên***

*3.1.1. Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường*

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của đơn vị hiện tại là 49 nữ/61 người. Trong đó: 02 nữ/03 Ban Giám hiệu; 36 nữ/39 giáo viên dạy lớp; 08 nữ/12 giáo viên dạy bộ môn; 01 nữ/01 Tổng phụ trách Đội; 0 nữ/01 Kế toán; 01 nữ/01 nhân viên Thiết bị; 0 nữ/03 Bảo vệ; 01 nữ/01 Phục vụ.

Hiện tại, nhà trường còn thiếu 04 giáo viên, nhân viên. Trong đó thiếu: 01 giáo viên Mỹ thuật, 01 nhân viên Văn thư, 01 cán bộ Thư viện, 01 nhân viên Y tế.

*3.1.2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | Tổng số | Trình độ |
| TS | ThS | ĐH | CĐ | TC | Chưa qua đào tạo |
|
| Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên | 61 | 0 | 0 | 46 | 10 | 1 | 4 |

***3.2. Tình hình học sinh***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Khối | Tổng số lớp | Số học sinh |
| Tổng cộng | Bán trú | Một buổi | Tổng cộng | Nữ | Bình quân | Bán trú | Hai buổi | Dân tộc | Khuyết tật |
| Một | 7 | 7 |  | 335 | 152 | 48 | 334 | 1 | 28 | 1 |
| Hai | 5 | 5 |  | 207 | 96 | 41 | 206 | 1 | 23 | 3 |
| Ba | 16 | 16 |  | 702 | 331 | 44 | 701 | 1 | 68 | 1 |
| Bốn | 7 | 7 |  | 330 | 166 | 47 | 328 | 2 | 20 | 1 |
| Năm | 4 | 4 |  | 184 | 79 | 46 | 183 | 1 | 15 | 0 |
| **TC** | **39** | **39** | **0** | **1758** | **824** | **45** | **1752** | **6** | **154** | **6** |

***3.3. Cơ sở vật chất***

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 có 2 cơ sở với tổng số phòng học là 39 phòng/ 39 lớp (mượn thêm 01 phòng đọc làm 01 lớp học) Trong đó:

- Cơ sở chính đóng tại khu phố Bình Đức 1, phường Bình Hòa có 35 phòng/ 35 lớp bán trú (04 lớp Một, 05 lớp Hai, 15 lớp Ba, 07 lớp Bốn, 04 lớp Năm).

- Cơ sở 2 đóng tại khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa có 4 phòng/ 4 lớp bán trú (03 lớp Một, 01 lớp Ba).

Tổng số phòng chức năng: 5 phòng. Trong đó có: 2 phòng Tin học; 1 phòng Âm nhạc; 1 phòng Mĩ thuật; 1 phòng Tiếng Anh.

Các lớp được trang bị bàn ghế, bảng, đèn chiếu sáng, quạt điện đúng quy định; phòng học được trang trí, sắp xếp đẹp mắt, gọn gàng; trang bị cây xanh trong các phòng. Các trang thiết bị khác đáp ứng nhu cầu dạy và học cho giáo viên và học sinh toàn trường.

Trồng thêm cây xanh trong khuôn viên nhà trường và ngoài cổng trường, các dãy hành lang đều có cây xanh, toàn trường bảo đảm sạch, thoáng mát.

**II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**1. Về phát triển giáo dục**

Huy động trẻ trong độ tuổi 6 đến 14 trong địa bàn ra lớp 100%.

Duy trì tốt sỉ số học sinh. Không để học sinh bỏ học.

**2. Công tác phổ cập giáo dục**

***2.1. Nội dung thực hiện***

Nắm chắc số liệu về học sinh. Trẻ đúng 6 tuổi trên địa bàn. Trẻ 6 đến 14 tuổi trên địa bàn.

Học sinh địa bàn khác đang học tại trường. Học sinh đúng độ tuổi đang học ở các lớp.

Nắm chắc số lượng học sinh có hoàn cảnh đặc biệt. Học sinh khuyết tật, dân tộc; Học sinh nghèo, thuộc dạng chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn ở các lớp.

 ***2.2. Biện pháp thực hiện***

 Tham mưu tốt chính quyền địa phương, cơ quan ban ngành, Ban Đại diện Hội Cha mẹ học sinh, cùng phối hợp vận động học sinh ra lớp.

 Thực hiện tốt xã hội hoá giáo dục, quan tâm, giúp đỡ học sinh có đủ điều kiện để học tập.

 Cập nhật chính xác các số liệu về học sinh.

 Nhà trường và giáo viên chủ nhiệm thường xuyên liên hệ, phối hợp với gia đình học sinh tạo sự đồng thuận trong phát triển giáo dục.

 Có sự khen thưởng, động viên kịp thời đối với học sinh giỏi, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

 ***2.3. Các chủ điểm thực hiện***

 Trong năm học 2020-2021, thực hiện các chủ điểm sau:

 - Tháng 09/2020 : Cùng bạn đến trường.

 - Tháng 10/2020 : Chăm ngoan học giỏi.

 - Tháng 11/2020 : Nhớ ơn thầy cô.

 - Tháng 12/2020 : Uống nước nhớ nguồn.

 - Tháng 01/2021 : Chào năm mới 2021.

 - Tháng 02/2021 : Mừng Đảng quanh vinh.

 - Tháng 03/2021 : Tiến bước lên Đoàn.

 - Tháng 04/2021 : Mừng non sông thống nhất.

 - Tháng 05/2021 : Tự hào đội viên.

**3. Công tác giáo dục trong nhà trường**

***3.1. Giáo dục đạo đức***

*3.1.1. Nội dung*

Triển khai và thực hiện các hoạt động chủ điểm trong năm.

Phổ biến và thường xuyên nhắc nhở học sinh thực hiện tốt nội quy nhà trường. Thực hiện tốt sinh hoạt dưới cờ, tổng kết và khen thưởng những học sinh tiêu biểu, gương tốt.

Giáo dục học sinh thực hiện tốt các nhiệm vụ:

- Thực hiện đầy đủ và có kết quả hoạt động học tập; chấp hành nội quy nhà trường; đi học đều và đúng giờ; giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập.

- Hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo, nhân viên và người lớn tuổi; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè và người có hoàn cảnh khó khăn; rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân.

- Tham gia các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp; giữ gìn, bảo vệ tài sản nơi công cộng; tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường; thực hiện trật tự an toàn gia thông.

- Góp phần bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường và địa phương.

- Tổ chức tốt hoạt động Đội Thiêu niên trong nhà trường.

Chú trọng giảng dạy môn đạo đức ở các lớp. Dạy tốt các tiết An toàn giao thông. Giáo dục học sinh thực hiện tốt an toàn giao thông, tránh xa các tệ nạn xã hội.

*3.1.2. Biện pháp thực hiện*

Nhà trường phải xây dựng kế hoạch cụ thể, khả thi, tổ chức triển khai và tiến hành chỉ đạo thực hiện.

Tăng cường công tác kiểm tra, điều chỉnh kịp thời những hạn chế.

Hoạt động Đội phải đi vào chiều sâu đa dạng, phong phú dưới nhiều hình thức nhằm lôi cuốn các em tham gia, rèn luyện và trưởng thành.

Tuyên dương, khen thưởng kịp thời ở trường, lớp nhân rộng gương điển hình.

Giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt chương trình giảng dạy quy định, luôn theo dõi, kiểm tra hoạt động viên học sinh.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ, phối hợp tốt với nhà trường, Đoàn thể.

Giáo dục học sinh thông qua tấm gương sáng của giáo viên.

*3.1.3. Chỉ tiêu thực hiện*

100% các lớp tham gia tốt các phong trào**.**

100% giáo viên chủ nhiệm lớp thực tốt công tác chủ nhiệm.

100% học sinh toàn trường có phẩm chất Tốt và Đạt.

***3.2. Công tác giảng dạy giáo viên - học tập học sinh***

*3.2.1. Giảng dạy*

Giảng dạy và giáo dục theo đúng chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học, soạn bài, kiểm tra, đánh giá đúng quy định, lên lớp đúng giờ, không tuỳ tiện bỏ giờ, bỏ lớp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả giờ dạy, quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức, tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn.

Thực hiện nghiêm túc chương trình giảng dạy theo chuẩn kiến thức, kỷ năng cấp Tiểu học. Thực hiện tốt các tiết Giáo dục An toàn giao thông, các tiết về vệ sinh răng miệng.

Thực hiện việc rèn chữ viết cho học sinh.

Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Rèn luyện đạo đức, học tập văn hoá, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật, các quyết định của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà trường; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng với học sinh, đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp.

Chủ động phối hợp với Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, sao nhi đồng, với gia đình học sinh và các tổ chức xã hội có liên quan trong hoạt động giảng dạy và học tập.

Quan tâm học sinh yếu, xây dựng kế hoạch phụ đạo. Bồi dưỡng học sinh dự thi Olympic.

Rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh, giáo dục học sinh có kĩ năng ứng xử văn hóa, biết giải quyết các tình huống trong cuộc sống, kĩ năng làm việc...

Giáo viên luôn khuyến khích, khơi gợi tinh thần học tập học sinh, tạo điều kiện tốt nhất giúp các em tham gia tốt tiết học, bài học, giao bài vừa sức.

*3.2.2. Học tập*

Giáo dục học sinh có động cơ học tập tốt.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ học sinh, đi học đúng giờ.

Cầu tiến, phấn đấu, vượt khó vươn lên. Quan tâm và giúp đỡ bạn bè.

Luôn nổ lực phấn đấu, đảm bảo chuyên cần, luôn chủ động, sáng tạo, hăng hái phát biểu ý kiến, có sự tìm hiểu, cầu tiến, không sợ sệt, thụ động.

*3.2.3. Biện pháp thực hiện*

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện, triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp, của ngành đến từng giáo viên.

Xây quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ thật cụ thể, quan tâm, động viên, hỗ trợ giáo viên.

Giáo viên chủ nhiệm: Quán triệt và nắm vững các văn bản chỉ đạo, thực hiện tốt các quy định, quy chế chuyên môn. Thường xuyên tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thao giảng dự giờ. Cập nhật, tích luỹ kinh nghiệm giảng dạy. Xác định rõ quan điểm, tư tưởng, động cơ phấn đấu.

*3.2.4. Chỉ tiêu thực hiện*

100% giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn.

100% giáo viên thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra và đã tự đăng ký:

- Thao giảng, dự giờ.

- Viết sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp.

- Học tập nâng cao trình độ.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Chất lượng giảng dạy học sinh ở từng khối lớp, môn phụ trách.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, thường xuyên, định kỳ về hồ sơ giáo viên.

Thực hiện tốt việc áp dụng giảng dạy thời khóa biểu linh hoạt, nâng cao chất lượng từng tiết dạy đảm trách.

***3.3. Giáo dục ngoài giờ lên lớp***

*3.3.1. Hoạt động Đội*

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả và đi vào chiều sâu trong các mặt hoạt động.

Kiện toàn tổ chức: Bầu Ban Chỉ huy Liên đội; Phân công, chỉ đạo, điều hành; Nắm rõ thực lực các chi đội.

Nắm vững các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ thường xuyên, tham mưu tốt Ban Giám hiệu, phối hợp tốt tổng phụ trách Đội.

Tăng cường giáo dục công tác tự quản ở các lớp.

Tổ chức hoạt động vui chơi: vui tươi, lành mạnh, nhiều hình thức sinh hoạt phong phú.

*3.3.2. Chữ thập đỏ, sức khỏe*

Chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Thực hiện tốt kế hoạch xây dựng nhà trường an toàn và phòng chống thương tích trong học sinh.

Thường xuyên nhắc nhở học sinh không chơi đùa trên lầu.

Công tác bán trú: Quản lý chặt chẻ học sinh, đảm bảo chất lượng bữa ăn, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nắm rõ đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan.

Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ sức khỏe: Vệ sinh cá nhân, ăn uống điều độ, nghỉ ngơi đúng giờ, không chơi các trị chơi nguy hiểm, đoàn kết, tránh xa những nơi không an toàn.

*3.3.3. An toàn giao thông*

Thực hiện tốt công tác an toàn giao thông, đảm bảo học sinh đi lại trật tự an toàn.

Hưởng ứng tích cực, vận động thực hiện an toàn gioa thông. Tham gia các cuộc thi.

Thực hiện tốt các tiết dạy quy định.

*3.3.4. Giáo dục lao động, thể chất và thẩm mỹ*

Tổ chức lao động theo kế hoạch: vệ sinh sân trường, lớp học.

Luôn tạo khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp.

Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.

Giáo dục thẩm mỹ qua các môn học: Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục, Giáo dục ngoài giờ, thi vẽ tranh, văn nghệ, vệ sinh trường lớp.

Thực hiện tốt tập thể dục buổi sáng, giữa giờ và dạy chính khoá.

*3.3.5. Bảo quản cơ sở vật chất*

Kiểm tra tài sản định kỳ.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn nâng cao ý thức bảo quản, giữ gìn trường lớp thực hành tiết kiệm trong việc quản lý và sử dụng tài sản.

Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên giáo dục học sinh ý thức bảo quản tài sản nhà trường (không chạy nhảy trên bàn, làm bể kiếng cửa, bôi bẩn tường).

Thường xuyên giáo dục học sinh thực hành tiết kiệm tránh lãng phí (sử dụng điện, nước, đồ dùng học tập…).

Cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường (đặc biệt là tổ bảo vệ) nâng cao ý thức cảnh giác, thực hiện tốt pháp lệnh phòng cháy chữa cháy trong việc bảo vệ và bảo quản tài sản (tắt điện, tắt lửa, tập huấn và kiểm tra lại hệ thống chữa cháy).

Thực hiện tốt việc cam kết bảo quản tài sản, thực hành tiết kiệm, trật tự an toàn cơ quan.

*3.3.6. Biện pháp thực hiện*

Cá nhân phụ trách luôn nâng cao tinh thần, trách nhiệm, chủ động công việc được giao.

 Xác định nhiệm vụ công tác để hoạch định kế hoạch.

Đầu tư, nghiên cứu, luôn cầu tiến, phấn đấu, tự giác và vượt khó.

*3.3.7. Chỉ tiêu thực hiện*

Đội, Chữ thập đỏ đạt được chỉ tiêu đã đăng ký.

100% giáo viên chủ nhiệm và học sinh luôn ý thức giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp.

100% học sinh mặc đồng phục học sinh và đồng phục thể dục.

 Tham gia đạt kết quả hội khoẻ phù đổng cấp Thị. Duy trì thể dục sáng, giữa giờ.

Đạt kết quả cao trong các cuộc thi: Văn nghệ, vẽ tranh.

100% Cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh: Tiết kiệm điện, nước, giữ sạch sẽ khu vệ sinh, sân trường, lớp học.

**4. Vận động các lực lượng ngoài nhà trường tham gia giáo dục**

***4.1. Nội dung thực hiện***

Tham mưu tốt các cấp lãnh đạo địa phương, các ban ngành trên địa bàn, Ban Đại diện Hội Cha mẹ học sinh.

Tranh thủ sự ủng hộ của các nhà hảo tâm, mạnh thường quân.

***4.2. Biện pháp thực hiện***

Ban Giám hiệu, công đoàn, tổ chức đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm phải thực sự năng động, cộng đồng trách nhiệm. Tranh thủ sự ủng hộ các cấp, ngành.

Tạo sự uy tín đối với các cấp lãnh đạo và lòng tin đối với phụ huynh (thể hiện qua nề nếp nhà trường, chất lượng dạy của giáo viên, sự tiến bộ của các học sinh và hiệu quả khi tham gia các phong trào).

Sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, công khai hoá tiền hoặc vật chất khác được ủng hộ.

***4.3. Chỉ tiêu thực hiện***

Khen thưởng học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập.

Tặng học bổng học sinh.

Quan tâm cán bộ giáo viên: Giáo viên tham gia các hội thi, ngày 20/11, tham quan học tập, văn nghệ, thể dục thể thao học sinh đạt kết quả cao.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

 Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch Công tác chủ nhiệm năm học 2020-2021 và triển khai trong toàn trường.

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp lồng ghép với kế hoạch xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; xây dựng trường học “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”; xây dựng “Lớp học thân thiện” để cụ thể hóa nội dung hoạt động ở lớp phụ trách.

Ban Giám hiệu kiểm tra, nhắc nhở thực hiện Kế hoạch chủ nhiệm năm học 2020-2021 hoành thành các chỉ tiêu và hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch Công tác chủ nhiệm năm học 2020-2021 của trường Tiểu học Bình Hòa 2.

***Nơi nhận:*** **HIỆU TRƯỞNG**

- Ban Giám hiệu;

- Tổ trưởng;

- Đoàn thể;

- Lưu: VT.

 **Nguyễn Thị Hoàng Trang**